

Số: /TB-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc điều chỉnh nội dung Mục III Kế hoạch số 553/KH-UBND
ngày 14/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Kế hoạch số 553/KH-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai chuẩn bị việc xây dựng các Nghị quyết trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2022.

Trên cơ sở rà soát, đề xuất của các Sở, ngành; đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 674/TTr-STP ngày 01/4/2022; nhằm để thuận tiện trong công tác theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ được phân công tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình các Nghị quyết tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian, quy trình theo quy định; Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh nội dung Mục III Kế hoạch số 553/KH-UBND ngày 14/02/2022, cụ thể như sau:

“III. PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO, CHUẨN BỊ NGHỊ QUYẾT:

1. Kỳ họp giữa năm 2022, gồm 24 Nghị quyết (QPPL: 14, cá biệt: 10) và một số Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư; Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, cụ thể:

a) Chủ tịch UBND tỉnh: 13 Nghị quyết

(1) Nghị quyết Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(2) Nghị quyết Phát triển kinh tế biển đến năm 2025 và tầm nhìn những năm tiếp theo (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(3) Nghị quyết Huy động nguồn lực ưu tiên xây dựng kết cấu hạ tầng cấp thiết giai đoạn 2021 – 2025 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(4) Nghị quyết Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(5) Nghị quyết Đề án phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(6) Nghị quyết Đề án ổn định sản xuất, đời sống nhân dân và phát triển khu dân cư đối với các vị trí trước đây Quy hoạch xây dựng nhà máy điện hạt nhân 1 và 2 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(7) Nghị quyết Kế hoạch giao, bổ sung, điều chỉnh đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 của các nguồn vốn (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(8) Nghị quyết về chương trình cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nội vụ**.

(9) Nghị quyết quy định chính sách trợ cấp thôi việc đối với cán bộ chủ chốt cấp xã và chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức luân chuyển từ tỉnh về huyện, từ huyện về xã (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nội vụ**.

(10) Nghị quyết điều chỉnh tổng biên chế sự nghiệp năm 2022 của tỉnh. Cơ quan chủ trì dự thảo (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nội vụ**.

(11) Nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021 sang năm 2022 nguồn vốn ngân sách địa phương (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(12) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài chính**.

(13) Nghị quyết về quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài chính**.

** Một số Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án; Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án theo lĩnh vực phụ trách. Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

b) Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Long Biên: 08 Nghị quyết

(1) Nghị quyết chính sách về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**.

(2) Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo bác sĩ tuyến y tế cơ sở và chuyên ngành hiếm ngành y tế tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Y tế**.

(3) Nghị quyết Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ công tác chăm sóc và giáo dục trẻ theo chương trình GDMN (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Giáo dục và Đào tạo**.

(4) Nghị quyết quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Giáo dục và Đào tạo**.

(5) Nghị quyết quy định nội dung và mức chi các kỳ thi, cuộc thi, hội thi với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (**QPPL**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Giáo dục và Đào tạo**.

(6) Nghị quyết Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (**QPPL**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Y tế**.

(7) Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước đầu tư trung hạn và hằng năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (**QPPL**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Ban Dân tộc**.

(8) Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (**QPPL**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Lao động-Thương binh và Xã hội**.

** Một số Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án; Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án theo lĩnh vực phụ trách. Cơ quan chủ trì: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.*

c) Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Tấn Cảnh: 01 Nghị quyết

- Nghị quyết về phát triển công nghiệp giai đoạn 2021-2025 (**QPPL**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Công Thương**.

d) Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Huyền: 02 Nghị quyết

(1) Nghị quyết về “Chương trình ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030” (**cá biệt**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Khoa học và Công nghệ**.

(2) Nghị quyết Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo phục hồi môi trường; cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh (**QPPL**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài nguyên và Môi trường**.

** Một số Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án; Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án theo lĩnh vực phụ trách. Cơ quan chủ trì: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.*

2. Kỳ họp cuối năm 2022, gồm 29 Nghị quyết (QPPL: 11, cá biệt: 18):

a) Chủ tịch UBND tỉnh: 12 Nghị quyết

(1) Nghị quyết phê duyệt tổng biên chế hành chính, sự nghiệp, biên chế hội năm 2023 (**cá biệt**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nội vụ**.

(2) Nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(3) Nghị quyết Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Kế hoạch và Đầu tư**.

(4) Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2023 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài chính**.

(5) Nghị quyết về phân bổ ngân sách địa phương năm 2023 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài chính**.

(6) Nghị quyết phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2021. Cơ quan chủ trì dự thảo (*cá biệt*): **Sở Tài chính**.

(7) Nghị quyết quy định chính sách ưu đãi để thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực trụ cột, trọng điểm, mang tính đột phá của tỉnh (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nội vụ**.

(8) Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Công an tỉnh**.

(9) Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*QPPL*). Cơ quan chủ trì soạn thảo: **Công an tỉnh**.

(10) Nghị quyết quy định điều kiện và diện tích nhà ở tối thiểu khi công dân đăng ký thường trú theo điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*QPPL*). Cơ quan chủ trì soạn thảo: **Công an tỉnh**.

(11) Nghị quyết quy định chế độ, chính sách hỗ trợ (ngoài các chế độ, chính sách hiện hành của Chính phủ quy định) đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nội vụ**.

(12) Nghị quyết về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nội vụ**.

b) Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Long Biên: 04 Nghị quyết

(1) Nghị quyết đặt tên tuyến đường ven biển tỉnh Ninh Thuận (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**.

(2) Nghị quyết quy định mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tại các trường tư thục ở địa bàn không đủ trường công lập theo từng năm học (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Giáo dục và Đào tạo**.

(3) Nghị quyết quy định một số chính sách, nội dung chi và mức chi đặc thù cho công tác y tế - dân số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Y tế**.

(4) Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Thông tin và Truyền thông**.

c) Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Tấn Cảnh: 06 Nghị quyết

(1) Nghị quyết thông qua Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Ninh Chữ, tỉnh Ninh Thuận đến năm 2040 (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Xây dựng**.

(2) Nghị quyết thông qua Đề án phát triển kinh tế đô thị, trọng tâm là xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh, tạo động lực phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Xây dựng**.

(3) Nghị quyết về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Công Thương**.

(4) Nghị quyết xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*QPPL*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Công Thương**.

(5) Nghị quyết thông qua Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Phan Rang – Tháp Chàm (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Xây dựng**.

(6) Nghị quyết điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Xây dựng**.

d) Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Huyền: 07 Nghị quyết

(1) Nghị quyết phê duyệt danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài nguyên và Môi trường**.

(2) Nghị quyết phê duyệt danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài nguyên và Môi trường**.

(3) Nghị quyết cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác năm 2022 (Dự án Khu du lịch sinh thái Cà Ná Star) (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**.

(4) Nghị quyết cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác năm 2022 (Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Royal Ninh Thuận) - (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**.

(5) Nghị quyết cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác năm 2022 (Dự án Kênh chuyển nước Tân Giang-Sông Biêu) (*cá biệt*). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**.

(6) Nghị quyết quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022-2025 (**QPPL**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**.

(7) Nghị quyết chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án hạ tầng khu công nghiệp Cà Ná (**cá biệt**). Cơ quan chủ trì dự thảo: **Sở Tài nguyên và Môi trường**.”.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Thông báo này, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan khẩn trương triển khai thực hiện; nhất là đảm bảo các mốc thời gian trình quy định tại Kế hoạch 553/KH-UBND ngày 14/02/2022. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c) ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VPUB: LĐ, VXVN, Ban TCNNC;
- Lưu: VT. KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Nam